

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST

Ngày: 17-5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.
2. Bà Tôn Nữ Quỳnh Tương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:***  
Ông Kiều Anh Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2021/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hữu Q (Tên gọi khác: Cu C), sinh ngày: 03/02/1995, tại tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường C, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1961 và bà Lê Thị P, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2020 đến ngày 23/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Đặng Quang T, sinh năm 1988; cư trú tại: 15 Nguyễn T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1983; cư trú tại: 90 A, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 16/12/2020, Lê Hữu Q gặp một người bạn tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực dưới gầm cầu D, phường V, thành phố H. D đưa cho Q 02 (hai) gói ni lông, bên trong mỗi gói đều chứa 04 viên nén ma túy màu xám và 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. D nói Q cầm 02 (hai) gói ma túy trên đi xe Taxi đến quán bar Vesgar ở đường T, thành phố H với mục đích cùng sử dụng nhân dịp sinh nhật một người bạn của D tên là S (không rõ nhân thân, lai lịch), D đi chở người yêu đến sau; đồng thời D còn đưa cho Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung để Q đưa đến cho người tên Sáu. Nghe vậy, Q đồng ý và cầm lấy 02 (hai) gói ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người và mang theo điện thoại D đưa, thuê xe Taxi đến quán bar Vesgar. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi Q vừa xuống xe Taxi trước số nhà 91 đường T, phường P, thành phố H thì bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải Q đang mặc trên người 02 (hai) gói ni lông, trong mỗi gói ni lông đều có chứa 04 (bốn) viên nén màu xám, hình dạng không xác định và 01 (một) gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng, theo Q khai nhận đều là ma túy. Sau khi bắt quả tang, tạm giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

*Vật chứng tạm giữ gồm:*

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Imei1: 353115111023189, Imei2: 353115116023184, bên trong có thẻ sim 0343777035.

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy, màu đen, Imei: 353980083013106, bên trong có thẻ sim 0899989595.

- 02 (hai) gói nilông màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chứa 04 (bốn) viên nén màu xám, hình dạng không xác định và 01 (một) gói nilông màu trắng chứa tinh thể rắn màu trắng. Sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 740/GĐ ngày 20/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 08 (tám) viên nén đều có màu xám gửi giám định có tổng khối lượng là 3,5620g (ba phẩy năm sáu hai gam) là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 3,4817g (Ba phẩy bốn tám một bảy gam) là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ gồm:

- 3,2620g (Ba phẩy hai sáu hai gam mẫu chất bột được nghiền từ 08 (tám) viên nén màu xám;

- 3,2817g (Ba phẩy hai tám một bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng.

Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Lê Hữu Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 3,2620g (Ba phẩy hai sáu hai gam) mẫu chất bột được nghiền từ 08 (tám) viên nén màu xám; 3,2817g (Ba phẩy hai tám một bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, màu đen, Imei: 353980083013106, bên trong có thẻ sim 0899989595 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Imei1: 353115111023189, Imei2: 353115116023184, bên trong có thẻ sim 0343777035.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/12/2020, tại trước số nhà 91 T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Lê Hữu Q có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) chất ma túy gồm: 3,5620g (ba phẩy năm sáu hai gam) ma túy, loại MDMA và 3,4817g (ba phẩy bốn tám một bảy gam) ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép nhiều chất ma túy nên việc tính tổng khối lượng được thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số: 19/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và được xác định như sau:

Tỷ lệ 3,5620g (ba phẩy năm sáu hai gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là:  $(3,5620 \text{ gam} : 5) \times 100\% = 71,24\%$ .

Tỷ lệ 3,4817g (ba phẩy bốn tám một bảy gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là:  $(3,4817 \text{ gam} : 20) \times 100\% = 17,4085\%$ .

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy trên là:  $71,24\% + 17,4085\% = 88,6485\%$  là dưới 100%.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện thấy rằng: Bị cáo Lê Hữu Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội.

[4] Xét căn cứ quyết định hình phạt, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: MDMA và Ketamine là loại ma túy gây nghiện rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép. Trong thời gian gần đây, trên địa bàn thành phố H các loại tội phạm liên quan đến ma túy có chiều hướng gia tăng và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, để đấu tranh với loại tội phạm này cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xét cho bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo Lê Hữu Q không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 3,2620g (Ba phẩy hai sáu hai gam) mẫu chất bột được nghiền từ 08 (tám) viên nén màu xám và 3,2817g (Ba phẩy hai tám một bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng là ma túy sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H. Đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai nhận đây là điện thoại bị cáo sử dụng khi đối tượng tên D liên lạc với bị cáo để đi đến khu vực gầm cầu nhận ma túy của D và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy, màu đen là điện thoại của đối tượng tên D đưa cho bị cáo cùng với số ma túy bị cáo đã nhận để đưa cho đối tượng tên Sáu. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Q (tên gọi khác: Cu Chó) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự .

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 17/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 3,2620g (Ba phẩy hai sáu hai gam) mẫu chất bột được nghiền từ 08 (tám) viên nén màu xám và 3,2817g (Ba phẩy hai tám một bảy gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng là ma túy sau khi giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy, màu đen, Imei: 353980083013106, bên trong có thẻ sim 0899989595 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Imei1: 353115111023189, Imei2: 353115116023184, bên trong có thẻ sim 0343777035.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu Q phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Lê Văn Hạnh**